

Số: 947 /SXD-QLXD

Kiên Giang, ngày 25 tháng 5 năm 2021

V/v áp dụng đơn giá nhân công,  
định mức dự toán và công tác  
công bố giá vật liệu xây dựng  
hàng tháng trên địa bàn tỉnh Kiên  
Giang.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Sở Xây dựng nhận được Tờ trình của một số nhà thầu thi công xây dựng trong tình phản ánh tình trạng đơn giá nhân công, định mức dự toán, vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh thấp hơn so với thực tế, công tác công bố giá vật liệu không kịp thời so với biến động của giá cả thị trường. Sau khi rà soát, Sở Xây dựng báo cáo như sau:

1. Về Đơn giá nhân công và định mức dự toán:

a) Đơn giá nhân công:

- Đơn giá nhân công được xác định theo hướng dẫn của Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng, UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 1748/QĐ-UBND ngày 30/7/2020, trên cơ sở khảo sát giá nhân công tại các công trình cụ thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Diễn hình đối với đơn giá nhân công nhóm 2, Vùng II cấp bậc bình quân 3,5/7 của tỉnh Kiên Giang (232.550 đồng/ ngày công) tăng 19,16% so với giá nhân công trước đó đã được ban hành năm 2018 (195.154 đồng/ ngày công); Cao hơn 2,22% so với đơn giá nhân công của thành phố Hồ Chí Minh (227.500 đồng/ ngày công) và cao hơn 4,2% so với đơn giá nhân công của tỉnh Đồng Nai hiện đang áp dụng (223.179 đồng/ ngày công).

b) Đơn giá, định mức xây dựng: bộ đơn giá xây dựng công trình tỉnh Kiên Giang được xây dựng phù hợp với định mức xây dựng được Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019, Thông tư số 02/2020/TT-BXD ngày 20/7/2020.

2. Về công bố giá vật liệu xây dựng hàng tháng:

- Đơn Giá vật liệu xây dựng được cập nhật, tổng hợp từ giá hình thành mua bán trên thị trường, từ các thông tin của nhà cung cấp, nhà sản xuất cụ thể theo ghi chú trên bảng công bố. Sở Xây dựng đã cập nhật đầy đủ mức độ biến động theo bảng so sánh sau:



| Loại VLXD                         | Đơn vị tính | Giá tháng 12/2020 (cao nhất 2020) | Tháng 01/2021 |                         | Tháng 02/2021 |                         | Tháng 3/2021 |                         | Tháng 4/2021 |                         | Tháng 5/2021 |                         |
|-----------------------------------|-------------|-----------------------------------|---------------|-------------------------|---------------|-------------------------|--------------|-------------------------|--------------|-------------------------|--------------|-------------------------|
|                                   |             |                                   | Giá bán       | Tăng so với 12/2020 (%) | Giá bán       | Tăng so với 12/2020 (%) | Giá bán      | Tăng so với 12/2020 (%) | Giá bán      | Tăng so với 12/2020 (%) | Giá bán      | Tăng so với 12/2020 (%) |
| (1)                               | (2)         | (3)                               | (4)           | (5)=(4)/(3)-100%        | (6)           | (7)=(6)/(3)-100%        | (8)          | (9)=(8)/(3)-100%        | (10)         | (11)=(10)/(3)-100%      | (12)         | (13)=(12)/(3)-100%      |
| Thép gân (điển hình d10 Miền Nam) | đồng/kg     | 16,278                            | 17,840        | 9.60                    | 17,840        | 9.60                    | 17,550       | 7.81                    | 19,150       | 17.64                   | 19,150       | 17.64                   |
| Cát vàng giao tới công trình      | đồng/m3     | 176,000                           | 176,000       | -                       | 176,000       | -                       | 180,000      | 2.27                    | 232,000      | 31.82                   | 240,000      | 36.36                   |
| Cát đen giao tới công trình       | đồng/m3     | 156,000                           | 155,000       | (0.64)                  | 155,000       | (0.64)                  | 160,000      | 2.56                    | 205,000      | 31.41                   | 210,000      | 34.62                   |

- Thời điểm công bố giá định kỳ hàng tháng: Sở Xây dựng tổng hợp từ giá mua bán đã hình thành trên thị trường và bảng báo giá do các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh gửi về để xác định được giá công bố. Việc này chỉ có thể thực hiện sau mỗi cuối tháng, thời gian tổng hợp, công bố thường mất vài ngày làm việc, phụ thuộc vào việc liên hệ các doanh nghiệp cung cấp bảng báo giá.

- Các giải pháp khắc phục đã triển khai:

+ Từ thời điểm tháng 4 năm 2021, Sở Xây dựng đã tăng cường công bố định kỳ 02 lần mỗi tháng để kịp thời phản ánh tình hình biến động của một số mặt hàng vật liệu xây dựng chủ yếu như cát xây dựng, thép xây dựng.

+ Trên cơ sở nội dung Công văn số 1545/BXD-KTXD ngày 10/5/2021 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện các giải pháp để giảm thiểu tác động tiêu cực của dịch Covid-19 và biến động giá thép đến các hoạt động xây dựng, Sở Xây dựng đã chủ động liên hệ phối hợp công tác với Cục Quản lý thị trường tỉnh Kiên Giang, Công an thành phố Rạch Giá trực tiếp đến các cơ sở kinh doanh VLXD lớn trên địa bàn (Tôn Hoa Sen, Út Ty, Trường Phát, Bảy Lành, Nguyễn Hồng, Văn Chương, CIC Vật Liệu Xây Dựng...) để thu thập giá bán thực tế, hóa đơn mua bán, nguyên nhân giá cả biến động.

3. Việc kiến nghị xem xét điều chỉnh giá vật liệu, đơn giá nhân công, hệ số nhân công, hình thức hợp đồng, hình thức quyết toán giá hợp đồng, bù chênh lệch giá cho các hợp đồng trọn gói, sao cho các đơn vị thi công trên địa bàn tỉnh không bị thiệt thòi:

- Đơn giá nhân công, máy thi công và vật liệu xây dựng công bố để các tổ chức, cá nhân tham khảo và sử dụng trong quá trình lập dự toán công trình, không phải là căn cứ để các nhà thầu lập giá dự thầu. Các nhà thầu

khi tham gia dự thầu sẽ phải khảo sát thị trường hoặc tham khảo đơn giá được công bố để lựa chọn đơn giá phù hợp với thực tế công trình và chịu trách nhiệm với lựa chọn của mình thông qua đơn dự thầu.

- Việc điều chỉnh đơn giá nhân công, bù chênh lệch giá vật liệu cho hợp đồng được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và các quy định khác có liên quan. Ngay khi Chính phủ có các chủ trương, chính sách mới về vấn đề này, Sở Xây dựng sẽ khẩn trương tham mưu UBND tỉnh kịp thời hỗ trợ các doanh nghiệp, nhằm giảm thiểu thiệt hại về tài chính. Trước lúc đó, các doanh nghiệp cần tiếp tục thực hiện tốt các nội dung hợp đồng đã ký kết, đẩy nhanh tiến độ thi công, góp phần đảm bảo kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công.

Sở Xây dựng có báo cáo như trên đề UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu VT, P. QLXD, dtphong.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lưu Thanh Bình**